

Số: 42 /BC

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 CÔNG TY CP SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM

### I. Thông tin chung :

#### 1- Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CP SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**
- Tên giao dịch quốc tế : **VIETNAM CERAMIC AND GLASS JOINT STOCK COMPANY**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 4103005778 cấp lần đầu ngày 26/ 12/ 2006.  
Cấp đổi lần thứ 3 : Mã số DN 0301446937, Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 15/ 11/ 2013.
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 VNĐ (Một trăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 94.999.560.000 VNĐ.
- Địa chỉ : 20-24 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 08.38290 920 - Số Fax : 08.38290 768.
- Website : vinaceglass.com

#### 2 - Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Sành Sứ Thủy Tinh Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 2944/QĐ -BCN ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Bộ Công nghiệp, phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Sành sứ Thủy tinh Việt Nam thành Công ty Cổ phần Sành Sứ Thủy Tinh Việt Nam.

Công ty Cổ phần Sành Sứ Thủy Tinh Việt Nam : tiền thân là Liên hiệp các xí nghiệp Sành Sứ Thủy Tinh – được thành lập theo Quyết định số 781/CNN-TCCB ngày 14 tháng 08 năm 1993 với tên gọi là Công ty Xuất Nhập Khẩu Sành Sứ Thủy Tinh Việt

Nam. Số vốn ban đầu khi mới thành lập là 4.372 triệu đồng, hoạt động trong các lĩnh vực như kinh doanh thương mại và các dịch vụ xuất nhập khẩu.

**3 - Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :**

1.	Sản xuất kinh doanh hàng hóa, sản phẩm chịu lửa
2.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung
3.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
4.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
5.	Quảng cáo
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
7.	Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất

- Địa bàn kinh doanh : Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành toàn quốc.

**4 - Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :**

- Mô hình quản trị : Theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần.

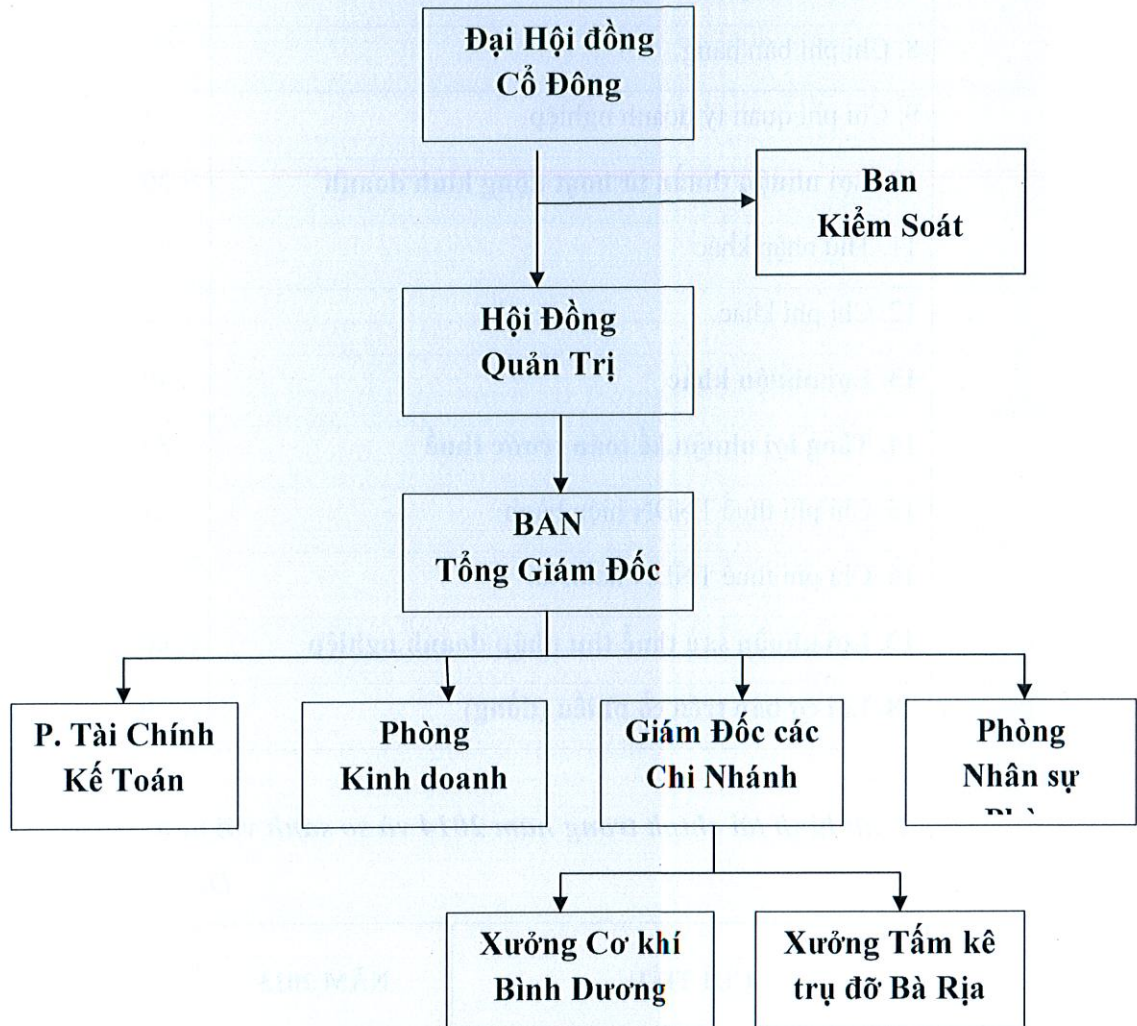
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Gồm Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc, Trưởng các phòng ban.

- Các Chi nhánh : Gồm 5 Chi nhánh như sau :

1. Chi nhánh Hà Nội : 18C Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội
2. Chi nhánh Hải Dương : Thôn Đại bộ, Hoàng Tân, Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.
3. Chi Nhánh Bình Dương : KCN Sóng Thần, TX Thuận An, tỉnh Bình Dương.
4. Chi nhánh Hưng Yên : xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
5. Chi nhánh Bà Rịa-Vũng Tàu : KCN Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, BRVT.

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức của Công ty



**II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014:**

*1-Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Đơn vị tính: 1.000đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	NĂM 2014
1. Tổng doanh thu	01	19.125.623
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	19.125.623
4. Giá vốn hàng bán	11	14.772.057

<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV</b>	<b>20</b>	<b>4.353.566</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.349.134
7. Chi phí tài chính	22	388.264
Trong đó: chi phí lãi vay	23	332.503
8. Chi phí bán hàng	24	835.507
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	10.062.112
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>(5.533.183)</b>
11. Thu nhập khác	31	29.268
12. Chi phí khác	32	8.240
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>	<b>21.028</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>	<b>(5.512.155)</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.520.299
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>	<b>(7.032.454)</b>
<b>18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)</b>	<b>70</b>	<b>(0,740)</b>

*- Tình hình tài chính trong năm 2014 và so sánh với năm 2013.*

*Đơn vị tính : 1.000 đồng*

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014	% tăng, giảm (Năm 2014 /2013)
Tổng giá trị tài sản	91,802,389	83,556,338	-9.0%
Doanh thu thuần	17,864,885	19,125,623	7.1%
Lợi nhuận trước thuế	(6,309,203)	(5,512,155)	-12.6%
Lợi nhuận sau thuế	(6,309,203)	(7,032,454)	11.5%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	(0.664)	(0.740)	11.4%

**- Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2014:**

*Đơn vị tính : 1.000 đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch Năm 2014</b>	<b>Thực hiện năm 2014</b>	<b>Tăng giảm TH / KH</b>
Doanh thu	35.300.000	19.125.623	Đạt 54%
Lợi nhuận trước thuế	188.325	(5.512.155)	giảm 3.027% so với KH
Cổ tức			

**\* Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:**

\* Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

- + ) Nợ phải trả/tổng nguồn vốn : 9,1%
- + ) Vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn: 90,9%
- + ) Nợ/vốn chủ sở hữu: 10,0%
- + ) Khả năng sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn cổ phần (ROE): (7,4 )%

\* Các hệ số chính trong kinh doanh:

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu: (29)%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: (37)%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản: ( 6,6)%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản: ( 8,4)%

**- Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Hiện nay nguồn nguyên liệu hóa chất dùng để sản xuất và kinh doanh của công ty phải nhập khẩu từ nước ngoài chiếm tới 95%; Vì vậy tỷ giá ngoại tệ biến động và trả lãi tiền vay cho ngân hàng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng lớn đến giá vốn hàng hóa.

Mặt khác, thị trường xuất khẩu các sản phẩm gốm sứ không phát triển mạnh trong những năm gần đây khiến cho lượng khách hàng của Công ty cũng giảm đáng kể.

**2 – Tổ chức và nhân sự :**

**Hội đồng quản trị:**

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ CP
Trần Lê Dũng	Chủ tịch	1.432.879	15,08%
Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên	86.415	0,91%
Phan Ngọc Anh	Thành viên	478.036	5,03%
Huỳnh Thị Kim Hoa	Thành viên	436.430	4,60%
Nguyễn Hữu Khai	Thành viên	4.208	0,04%
Lê Quang Tuấn	Thành viên	528.169	5,56%
Nguyễn Ngọc Huy	Thành viên	129.789	1,37%

**Ban điều hành :**

- |                              |  |
|------------------------------|--|
| 1. Ông Trần Thái Thanh       | Tổng Giám đốc                                    |
| 2. Ông Nguyễn Ngọc Cường     | Phó Tổng Giám Đốc<br>(đến tháng 3/2014 nghỉ hưu) |
| 3. Ông Phan Ngọc Anh         | Phó Tổng Giám Đốc                                |
| 4. Bà Đào Nguyễn Minh Chi    | Kế Toán Trưởng                                   |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng | Giám Đốc Điều hành                               |
| 6. Ông Nguyễn Thành Lượng    | Chánh Văn Phòng                                  |

**Ban Kiểm soát:**

- |                              |            |
|------------------------------|------------|
| 1. Bà Ngô Ngọc Lan           | Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Văn Trung      | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng | Thành viên |

Số lượng Cán bộ CNV: 63 người. Công ty thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động như : Thanh toán tiền lương theo đúng thỏa thuận. Trích nộp BHXH, BHYT, BH thất nghiệp; Khám bệnh định kỳ hàng năm ....vv

***3 - Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án tài chính:***

- Công ty không thực hiện góp vốn đầu tư dự án .

- Đối với các Công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn mà Vinaceglass đã đầu tư trước đây . Gồm có:

*ĐVT: 1.000 đồng*

Tên Công ty	Vốn đăng ký	Vốn thực góp đến ngày 31/12/2014	Hiệu quả
1- Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89	6.000.000	6.000.000	
2 - Cty đầu tư & PT Miền Trung (CER)	40.000.000	15.202.927	
3 - Cty đầu tư & Phát triển Habeco	45.000.000	9.218.850	
4 - Cty CP Đào tạo & PT nguồn NL miền Trung	11.750.000	11.749.720	
5 – Công ty CP Bia Hà Nội -Vũng Tàu		600.000	
6 - Công ty CP An Phú		9.900.000	
7 - Công ty CP chứng khoán Nhất Việt		1.000.000	
8 - Các công ty khác		676.560	
<b>Tổng cộng</b>		<b>54.348.057</b>	

Do tình hình suy thoái kinh tế chung nên một số khoản đầu tư chưa mang lại hiệu quả cho Công ty. Công ty đã có khoản dự phòng tài chính là 9,758 tỷ đồng.(Hiệu quả đầu tư được báo cáo tại Mục III).

#### **4 - Tình hình tài chính**

\* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

*ĐVT: 1.000 đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng, giảm (2014/ 2013)
Tổng giá trị tài sản	91,802,389	83,556,338	-9.0%
Doanh thu thuần	17,864,885	19,125,623	7.1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(6,322,708)	(5,533,183)	-12.5%
Lợi nhuận khác	13,505	21,028	55.7%
Lợi nhuận trước thuế	(6,309,203)	(5,512,155)	-12.6%

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Ghi chú</b>
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,6	3,0	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	1,5	2,0	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,10	0,10	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	0,10	0,11	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ	1,80	1,40	
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0,23	0,19	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,37)	(0,35)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,09)	(0,07)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,08)	(0,06)	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,29)	(0,35)	

**5-Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

a) Cổ phần :

- Tổng số cổ phần đăng ký phát hành :	10.000.000
- Số lượng đã bán ra công chúng :	9.499.956
- Số cổ phiếu lẻ để lại quỹ đầu tư PT :	0
- Số lượng cổ phần đang lưu hành :	9.499.956
Trong đó: Cổ phần phổ thông :	9.499.956
Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phần.	



**b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2014**

TT	Cổ đông	Số cổ phần	% Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Cty Đầu tư &KD vốn Nhà Nước	674,636	7.1%
2	Ông: Trần Lê Dũng	1,432,879	15.1%
3	Ông: Lê Quang Tuấn	528,169	5.6%
4	Ông: Phan Ngọc Anh	478,036	5.0%
5	Tổng Cty CP Bia Rượu -Nước GK Hà Nội	570,000	6.0%
6	Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	475,000	5.0%
7	Cty CP Quản lý quỹ Đầu tư CK Việt Long	475,000	5.0%
8	Cổ đông khác (tỷ lệ nắm giữ dưới 5%)	4,866,236	51.2%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9,499,956</b>	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không giao dịch

**III - Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc về hoạt động của công ty**

Năm 2014 là năm cực kì khó khăn đối với các doanh nghiệp trong cả nước. Vinaceglass cũng gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết :

1. Công ty cổ phần đầu tư phát triển miền Trung (CER): Vinaceglass chiếm 29,18% vốn điều lệ; Vốn góp là 15,052 tỷ đồng.

Tổng kết năm 2014: doanh thu đạt 36.250 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 2.155 triệu đồng .

2. Công ty cổ phần Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực miền trung (CVT): Vốn điều lệ 116 tỷ đồng (Giấy chứng nhận đăng ký KD thay đổi lần thứ 6 ngày 22/8/2013); Trong đó Vinaceglass chiếm 10,13 % ; Vốn góp thực hiện được 11,75 tỷ đồng.

3. Công ty cổ phần Thương mại Bia Hưng Yên 89: Vốn điều lệ 30 tỷ đồng. Vinaceglass chiếm 20% là cổ đông lớn thứ 2. Công ty vẫn đang hoạt động tốt, có hiệu quả. Năm 2014 chia cổ tức là 13% .

4. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Habeco: Vốn điều lệ 300 tỷ đồng, Vinaceglass chiếm 9,88% trên vốn thực góp, là cổ đông lớn thứ 2 sau Habeco. Năm 2014, công ty hoạt động chưa hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh BĐS. Lợi nhuận thu được từ doanh thu hoạt động tài chính.

5. Đầu tư tài chính vào cổ phiếu: Công ty không thực hiện mua cổ phiếu của bất cứ công ty nào. Tổng giá trị đầu tư vào công ty liên kết và đầu tư dài hạn tính đến 31/12/2014 là 54.348 triệu đồng.

## **KẾ HOẠCH NĂM 2015**

Năm 2015 tiếp tục là năm khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong nước. Do vậy Vinaceglass cần phải vượt qua thách thức và tồn tại. Hội đồng Quản trị của Vinaceglass đã họp đưa ra Nghị Quyết và chỉ đạo ban điều hành xây dựng kế hoạch 2015 một cách thực tế và khiêm tốn: giữ vững công ty và tồn tại. Ưu tiên khai thác thế mạnh truyền thống của công ty là kinh doanh nguyên vật liệu, sản xuất tấm nung chịu nhiệt, tăng năng suất lao động và công suất sử dụng máy móc tại xưởng cơ khí, tăng cường các mảng dịch vụ cho thuê nhà xưởng, văn phòng ...

<b>Kế hoạch Doanh thu năm 2015:</b>	<b>25,790 tỷ đồng</b>
- Kinh doanh thương mại :	11,800 tỷ đồng
- Sản xuất công nghiệp :	9,500 tỷ đồng
- Cho thuê nhà xưởng :	0,800 tỷ đồng
- Cung cấp dịch vụ khác:	3,690 tỷ đồng.

1. Tích cực thực hiện việc thoái vốn từ các đơn vị mà công ty là cổ đông sáng lập (Habecoland, Sao Khuê, Công ty Bia Hà Nội – Vũng Tàu...)
2. Tiếp tục giữ cổ phần chi phối và đầu tư vào địa bàn thành phố Vinh tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển miền Trung -CER và trường ĐH CN Vinh mà thành viên HĐQT của Vinaceglass đang là Chủ tịch và Ủy viên HĐQT của CER và CTV.

## **IV - Báo cáo của HĐQT về hoạt động của công ty**

### **a. Về khách quan :**

- Do tình hình chung kinh tế thế giới và khu vực đều suy giảm. Tại Việt Nam thì hàng loạt doanh nghiệp phá sản. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản thì cung lớn hơn cầu, các

sản phẩm bất động sản mà Công ty tham gia không bán được do thị trường đóng băng và giá bán thấp hơn giá thành sản phẩm.

- Các sản phẩm do VINACEGLASS sản xuất và kinh doanh không bán được, nếu bán thì thu tiền rất khó khăn. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực gốm sứ thủy tinh chỉ hoạt động 30 đến 40% công suất và nhiều doanh nghiệp phá sản.

**b. Về chủ quan :**

Hội đồng Quản trị chưa lường trước được tình hình diễn biến của thị trường, khi thị trường Chứng khoán và Bất động sản gặp khó khăn thì đã lúng túng. Tuy đã rất cố gắng nhưng vẫn không xoay sở kịp tình hình thực tế. Từ năm 2011 đến năm 2014 hoạt động SXKD của Công ty liên tiếp thua lỗ. Về việc này Hội đồng Quản Trị xin được nhận khuyết điểm và xin lỗi toàn thể các cổ đông

**c- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2014 và kế hoạch năm 2015:**

1. Về Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2014: Hội đồng Quản trị đồng ý với Báo cáo của Ban Điều hành.

2. Các giải pháp của Hội đồng Quản trị năm 2015 : Ngoài các giải pháp của Tổng Giám đốc, HĐ Quản trị sẽ tập trung chỉ đạo một số công việc cụ thể sau :

- Củng cố và tái cơ cấu một cách mạnh mẽ trong công tác cán bộ quản lý, tăng cường và bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ Khoa học Kỹ thuật vào Ban Điều hành tại Công ty và các đơn vị thành viên cũng như những Công ty Vinaceglass là cổ đông chi phối và nắm quyền lãnh đạo để tăng thêm hiệu quả.

- Tập trung nâng cao chất lượng và phát huy tối đa công suất tại 2 xưởng Cơ khí và vật liệu, tăng cường khoa học kỹ thuật và tính sáng tạo.

- Khai thác tối đa các tài sản hiện có, giám sát chặt chẽ để tiết kiệm chi phí.- Hội đồng Quản trị sẽ tập trung nghiên cứu và đưa ra các giải pháp trên cơ sở quyền lợi của VINACEGLASS trên các dự án mà VINACEGLASS đề xuất hoặc đang nắm quyền có tính quyết định tại các đơn vị mà VINACEGLASS là cổ đông (Dự án Trường Đại học Công nghiệp Vinh, Dự án Saigon Sky, Dự án Bến xe Nam Thành phố Vinh...).

**Ban Kiểm soát :**

- Hoạt động của Ban Kiểm soát đã bám sát chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Kiểm soát báo cáo tài chính: kiểm tra các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu, báo cáo kiểm toán vốn khả dụng năm 2014 và báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán về các số liệu tài chính cũng như thời gian hoàn thành việc lập báo cáo;

- Kiểm soát hoạt động: đánh giá việc quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra, đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ quy trình.

Ý kiến của Ban kiểm soát về báo cáo tài chính:

Các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu, báo cáo kiểm toán vốn khả dụng năm 2014 và báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã được lập đúng thời hạn và tuân thủ đúng các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành.

Các báo cáo tài chính được công bố thông tin theo đúng quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014.

**Năm 2014, thực hiện chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát như sau:**

+ Hội đồng Quản trị: Thù lao đã chi trả cho HĐQT. Tổng số chi: 296.727.500 đồng.

+ Ban Kiểm Soát (03 người):

Tổng chi trả thù lao của Ban Kiểm Soát : 20.400.000 đồng.

Trong đó: Trưởng Ban : 700.000 đồng/tháng x 12 tháng = 8.400.000 đồng

Kiểm soát viên : 500.000 đ/tháng/người x 2 người x 12 thg = 12.000.000 đồng

#### **V - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:**

Công ty Cổ phần Sành sứ Thủy tinh Việt Nam đã lựa chọn Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam – CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2014. Báo cáo tài chính được kiểm toán (bản chính) đã gửi UBCK Nhà nước ngày 4/5/ 2015.

### **CÔNG TY CỔ PHẦN SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**  
20 – 24 Nguyễn Công Trứ, Q.I, Tp.HCM  
Tel : (08).38290 920 - Fax : (08).3829 0768

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

---\*\*\*---

Tp.HCM, ngày 30 tháng 6 năm 2015.

Số: 43 / BC.

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2014**

**Kính gửi : Ủy ban chứng khoán Nhà nước.**

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CP SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính : 20-24 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Q.I, Tp.HCM
- Số điện thoại : 08.38290 920
- Số FAX : 08.38290 768.
- Website : vinaceglass.com
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 VNĐ (Một trăm tỷ đồng).
- Vốn thực góp : 94.999.560 VNĐ
- Mã cổ phiếu (nếu có):

### **I.Hoạt động của Hội đồng quản trị :**

Hội đồng quản trị có 07 thành viên, gồm các ông bà có tên sau :

1. Ông Trần Lê Dũng - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Phan Ngọc Anh - Thành viên,
3. Ông Nguyễn Ngọc Cường - Thành viên,
4. Ông Nguyễn Hữu Khai - Thành viên,
5. Ông Lê Quang Tuấn - Thành viên.
6. Ông Nguyễn Ngọc Huy - Thành viên.
7. Bà Huỳnh Thị Kim Hoa - Thành viên.

### **1.Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Trần Lê Dũng	Chủ tịch	3	100	
2	Phan Ngọc Anh	Thành viên	3	100	
3	Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên	2	66,7	Đi nước ngoài
4	Nguyễn Ngọc Huy	Thành viên	3	100	
5	Nguyễn Hữu Khai	Thành viên	3	100	



6	Lê Quang Tuấn	Thành viên	3	100	
7	Huỳnh Thị Kim Hoa	Thành viên	3	100	

**2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc :**

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát công tác điều hành của Tổng giám đốc cũng như Ban điều hành công ty trong việc điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông.

- Kiểm điểm trách nhiệm của Ban Điều hành về việc không hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013.
- Đề ra các phương hướng kinh doanh mới, thay đổi nhân sự cho phù hợp với đặc điểm tình hình công ty.
- Xem xét, chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 trình HĐQT thông qua trước khi trình Đại hội cổ đông thường niên.

**3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :**

(không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị).

**II. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị :**

STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	12/3/2014	-Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2013 và xây dựng phương hướng hoạt động SX kinh doanh 2014. -Thông qua chủ trương chuyển nhượng hoặc trả lại đất, giải thể Chi nhánh Hải Dương; Chủ trương thoái vốn đã đầu tư vào các công ty bên ngoài làm ăn không hiệu quả. -Đồng ý cho ông Nguyễn Ngọc Cường thôi nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ 01/4/2014 -Đồng ý v/v tiếp tục giao dịch và vay vốn tại Viettinbank.
2	02/NQ-HĐQT	12/9/2014	-Thông qua quyết định về việc giải thể Chi nhánh Cty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam tại Hưng Yên.
3	03/NQ-HĐQT	24/12/2014	-Thông qua kết quả ước thực hiện sxkd năm 2014 và xem xét xây dựng kế hoạch sxkd năm 2015. -Thông qua chủ trương v/v giải quyết nợ thuế chuyển nhượng đất tại Chi nhánh Hưng yên. -Thông qua chủ trương giải thể Chi nhánh Cty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam tại tỉnh Hải Dương. -Xem xét miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Trần Thái Thanh. -Thông qua chủ trương về giải quyết các nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

4	65/QĐ-HĐQT	01/12/2014	Quyết định cho thôi nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Cty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam tại Bà Rịa Vũng tàu đối với ông Trần Quang Tuấn.
5	66/QĐ-HĐQT	01/12/2014	Quyết định cho ông Trần Thái Thanh, TGD công ty, kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Cty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam tại Bà Rịa Vũng tàu.
6	71/QĐ-HĐQT	10/12/2014	Quyết định cho ông Trần Thái Thanh, TGD công ty, thôi kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Cty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam tại Bà Rịa Vũng tàu.
7	72/QĐ-HĐQT	10/12/2014	Quyết định bổ nhiệm ông Lê Văn Ngọc, giữ chức danh Q. Giám đốc Chi nhánh Cty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam tại Bà Rịa Vũng tàu.

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán :**  
(không có thay đổi trong năm 2014).

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan :**

**1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan :**

(Theo phụ lục đính kèm)

**2. Giao dịch cổ phiếu :** không có

**3. Các giao dịch khác :** (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan đến công ty) :

Không có

**V. Các vấn đề lưu ý khác :**

Không có.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
(ký tên và đóng dấu)

Nơi gửi:

- UBCK nhà nước
- Lưu.



*Trần Lê Dũng*



John D. ...



**CTY CP SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**

**PHỤ LỤC**

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN.**

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Lê Dũng		Chủ tịch HĐQT	023142574	25/09/2003	C.A Tp.HCM	12H5 Ngô Tất Tố - F.19 - Q.BT - TP.HCM	1,432,879	15.08%	
2	Huỳnh Thị Kim Hoa		Thành viên HĐQT	020502791	07/07/1993	C.A. Tp.HCM	12H5 Ngô Tất Tố - F.19 - Q.BT - TP.HCM	436,430	4.59%	Vợ ông Trần Lê Dũng
3	Huỳnh Văn Sáng			020502769	28/05/1993	C.A Tp.HCM	66/131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.21, quận Bình Thạnh	2,688	0.03%	Anh bà Kim Hoa
4	Trần Lê Minh			023145938	17/09/1993	C.A. Tp.HCM	17/11A Nguyễn Huy Tường, P.6, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM	304,304	3.20%	Em ô. Trần Lê Dũng
5	Nguyễn Ngọc Cường		Thành viên HĐQT, Phó TGD	020979408	29/07/1993	C.A Tp.Hải Phòng	16/16/12 Nguyễn Thiệt Thuật P.2 - Q.3 - TP.HCM	86,415	0.91%	
6	Lê Quang Tuấn		Thành viên HĐQT	023971907	1/11/2002	C.A. Tp.HCM	366/7A Chu Văn An - P.12 - Q. Bình Thạnh - Tp.HCM	528,169	5.56%	
7	Phan Ngọc Anh		Thành viên HĐQT, Phó TGD	012742409	05/11/2004	C.A TP. Hà Nội	50 Ngõ 67/64 Thái Thịnh - Đống Đa - Hà Nội	478,036	5.03%	
8	Nguyễn Ngọc Huy		Thành viên HĐQT	264250100	20/05/2006	C.A. Ninh Thuận	J107 Silland Tower, KDC Trung Sơn, Bình Chánh, TPHCM	129,789	1.37%	

0209.92.600

9	Nguyễn Thị Thùy Dung			361628634	5/8/1993	C.A CẦN THƠ	J107 Silland Tower, KDC Trung Sơn, Bình Chánh, TPHCM	19,000	0.20%	Vợ ô. Nguyễn ngọc Huy
10	Nguyễn Hữu Khai	Thành viên HDQT		371210506	4/28/2004	C.A KIÊN GIANG	Lô A8 - 32 Chi làng nổi dài (Khu lấn biển), P. Vĩnh Bảo, TP Rạch Giá, K Giang	4,208	0.04%	
11	Ngô Ngọc Lan	Trưởng ban kiểm soát		020559013	28/11/1994	C.A Tp.HCM	16A16 Vũ Ngọc Phan, P.13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	2,850	0.03%	
12	Ngô Ngọc Mai			020177765	9/25/1999	C.A TPHCM	283 Lê Quang Đĩnh, P.7, Q.BT, TPHCM	14,297	0.15%	Chị bà Ngô Ngọc lan
13	Nguyễn Văn Trung	Thành viên BKS		010039209	30/03/2005	CA Hà Nội	39 Đường Phùng Hưng P. Hàng Mã Q. Hoàn Kiếm HN	11,058	0.12%	
14	Ng. T. Thanh Phương	Thành viên BKS, GD điều hành		022974903	01/07/1997	C.A Tp.HCM	31/10 Ung Văn Khảm - Phường 25 - Quận BT- TPHCM	5,969	0.06%	
15	Nguyễn T Phương Loan			023895752	30/07/2001	C.A Tp.HCM	109/F8 Bến Vân Đồn, P.9, Q.4 , TPHCM	32,125	0.34%	Chị bà Ng, thị Thanh Phương
16	Đào Nguyễn Minh Chi	Kế toán trưởng		024355566	22/06/2005	C.A Tp.HCM	313/14 Hoàng Hoa Thám, P.13, Q. Tân Bình, Tp.HCM	9,887	0.10%	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



*Đào Nguyễn Minh Chi*